TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày: 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Dân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hào, ông Nguyễn Văn Tú.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/HSST ngày 27/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST–HS ngày 11/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/12/1994; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình Tuyến; Con bà: Phạm Thị Luân; Vợ: Nguyễn Thị Loan; Con: có 02 con; Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Tại bản án số 53/HSST ngày 17/12/2013, bị Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tại bản án số 74/HSPT ngày 12/5/2014, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phúc thẩm 9 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong vào ngày 20/03/2015. Ngày 06/4/2020 bị Công an phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", chấp hành xong vào ngày 10/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An – Có mặt.

2. Hoàng Thị M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/8/2002; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Xóm X, xã M, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Hoàng Văn Nghi; Con bà: Trương Thị Huê; Chồng, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An – Có mặt.

3. Lê Thị Y; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/8/2007; giới tính: Nữ; Nơi cư trú: khối L, phường T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ;

Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con bà: Lê Thị Nhi; Chồng, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An – Có mặt.

4. Hoàng Khắc D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/7/2008; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khối 5, xã C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Hoàng Khắc Hùng; Con bà: Nguyễn Thị Oanh; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An – Có mặt.

5. Nguyễn Xuân Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/6/1995; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 2, xã N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Hữu; Con bà: Nguyễn Thị Hảo; Vợ: Nguyễn Thị C; Con: có 02 người con; Tiền sự, Tiền án: Không. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Y và Hoàng Khắc D: Bà Hoàng Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Khắc D: Ông Hoàng Khắc H – Sinh năm: 1982. Địa chỉ: Xóm 3, Khối 5, xã C, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hồng Q – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn K, xã A, tỉnh Nghệ An – có mặt.

2. Chị Lương Thị Hương G – sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn K, xã A, tỉnh Nghệ An – có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị C – sinh 1996

Địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Nghệ An – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 ngày 26/3/2025, trong lúc đang dự sinh nhật bạn tại khách sạn M thuộc thị trấn T, huyện C, Nguyễn Đình T gọi điện cho Nguyễn Xuân Đ nhờ mua ma túy ketamine và thuốc lắc, Nguyễn Xuân Đ đồng ý. Lúc này Nguyễn Xuân Đ đang ăn uống tại quán Tài Tèo ở thị trấn K huyện A thì gặp Nguyễn Văn H (sinh năm 1992, trú tại thị trấn K). Nguyễn Xuân Đ nhờ Nguyễn Văn H mua ma túy thì Hùng đồng ý và Đ đi về nhà. Một lúc sau, Nguyễn Xuân Đ đang trên Đ đi ăn đêm thì Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản Zalo "Hoàng Hiệp Mobilestore" gọi cho tài khoản zalo "Phiêu" của Nguyễn Xuân Đ. Cả hai thống nhất, Nguyễn Văn H sẽ giao ma túy cho Nguyễn Xuân Đ tại quán Linh Vi thuộc thị trấn K. Tại quán Linh Vi, Nguyễn Văn H đã đưa cho Nguyễn Xuân Đ 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa ma túy Ketamine; 01 gói ni lông màu trắng bên

trong chứa 01 viên thuốc lắc màu vàng và bột ma túy thuốc lắc màu vàng (Hai bên chưa nói giá tiền).

Sau khi nhờ Nguyễn Xuân Đ mua ma túy, Nguyễn Đình T đi về quán "Bi-a 89" của mình tại thị trấn T, huyện C. Tại đây, Nguyễn Đình T gặp Hoàng Khắc D và T đã rủ D cùng đi hát karaoke tại Anh Sơn thì D đồng ý. T thuê xe taxi chở T và D từ quán Bi-a 89 đi xuống quán karaoke "TOP 1 KTV" tại thị trấn K, huyện A. Trên Đ đi, T liên lạc với Hoàng Thị M là nhân viên quán Kaoke "TOP 1 KTV" qua tài khoản mạng xã hội facebook, T thông báo với M đang đến quán và yêu cầu M phục vụ, Hoàng Thị M đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T và D có mặt tại quán karaoke "TOP 1 KTV". Tại quán T gặp Nguyễn Hữu Thành là nhân viên của quán và được Thành đưa lên phòng Vip 202. Tại quán, T gọi điện thông báo cho Đ biết việc mình đang ở phòng hát của quán karaoke. Khoảng 21 giờ 10 phút, Hoàng Thị M cùng với Lê Thị Y vào phòng hát karaoke để hát và uống bia tại phong vip 202 của quán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân Đ đi taxi đến quán karaoke để giao ma túy cho Nguyễn Đình T. Đến gần quán, Đ xuống xe đi bộ đến cây cột điện gần quán karaoke và bỏ ma túy vào trong hộp công tơ điện. Sau đó, Nguyễn Xuân Đ lên phòng Vip 202 gọi Nguyễn Đình T ra ngoài và chỉ vị trí cất dấu ma túy cho T. T đi đến cây cột điện lấy được 02 gói ma túy gồm: 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa ma túy Ketamine; 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 01 viên thuốc lắc màu vàng và bột ma túy thuốc lắc màu vàng. Lấy được ma túy, T bỏ ma túy vào túi quần rồi quay lại phòng Vip 202, còn Nguyễn Xuân Đ về nhà.

Khi vào phòng Vip 202, T để 02 gói ma túy lên bàn rồi nói với Hoàng Thị M và Lê Thị Y: "Đến giờ của hai em" (ý nói M và Y đi lấy dụng cụ để sử dụng ma túy). Hiểu ý của T, Y và M xuống tầng 1 của quán tìm dụng cụ để sử dụng ma túy. Khi xuống tầng 1, Y gặp Nguyễn Hông Quân là chủ quán karaoke hỏi Quân để mượn thẻ ATM, Quân chạy về phòng lấy 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên "NGUYEN HONG QUAN" đưa cho Lê Thị Y. Còn Hoàng Thị M đi ra khu vực phía sau của quán lấy 01 đĩa sứ màu trắng. Sau đó, Y và M cầm dụng cụ đưa lên phòng Vip 202. Khi vào phòng, Lê Thị Y hỏi mọi người trong phòng, ai có tiền polyme để cuốn làm ống hút sử dụng ma túy. Lúc này, Hoàng Khắc D lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đưa cho Lê Thị Y. Cả Y và D cùng nhau cuốn tờ tiền thành ống để sử dụng ma túy.

Lê Đình T lấy một ít bột ma túy màu vàng đổ vào cốc thủy tinh chứa nước Cô ca cô la lắc đều rồi để trên bàn, lấy 01 viên ma túy màu vàng đưa cho M sử dụng, M đưa lên miệng và nuốt, vỏ bao và phần bột ma túy còn lại T để ở trong vỏ bao thùng bia Sai Gòn. Tiếp theo, T lấy cốc cocacola có chứa ma túy uống một phần, phần còn lại Hoàng Thị M uống hết.

Lê Thị Y lấy túi ni lông chứa chất tinh thể màu trắng (ketamine) đổ lên đĩa sứ, còn vỏ bao ni lông Y để trên ghế ngay vị trí Y ngồi, Y và M dùng bật lửa làm

nóng đĩa sứ, rồi dùng thẻ ATM cán mịn chất tinh thể màu trắng để mọi người trong phòng sử dụng. Các đối tượng T, D, Y, M thay nhau sử dụng chất ma túy bằng cách kẻ ma túy thành từng Đ rồi dùng ống hút làm bằng tờ tiền 10.000 đồng hít vào mũi. Khoảng 30 phút sau, Hoàng Khắc D có việc về trước, T, Y và M tiếp tục sử dụng ma túy, nghe nhạc, nhảy và hát karaoke.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 3 năm 2025, khi Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Nguyễn Đình T đang thay nhau sử dụng ma túy trong phòng Vip 202, quán Karaoke Top I KTV thì bị tổ Công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Nghệ An phối hợp cùng Công an thị trấn K, huyện A, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa các chất bột màu vàng; các mảnh vỡ của đĩa sứ màu trắng, mặt dưới có dính tàn than đen; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV, trên mặt thẻ có dòng chữ "NGUY HONG QUAN"; 01 chiếc cốc thủy tinh, mặt trong bám dính các chất bột màu vàng; 01 chiếc bật lửa màu đỏ có dòng chữ "555 vip Hoa Việt".

Đến ngày 28/3/2025, sau khi biết Nguyễn Đình T, Hoàng Thị M, Lê Thị Y bị Cơ quan Công an bắt giữ, Nguyễn Xuân Đ, Hoàng Khắc D đã đến đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số 150/KL-KYHS(DD2-MT) ngày 02/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *02 mẫu chất bột màu vàng gửi đến giám định đều là ma túy, loại MDMA. Số chất bột màu vàng thu giữ khi bắt quả tang Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Nguyễn Đình T vào ngày 27/3/2025 có tổng khối lượng là 0,11 gam.*

Mẫu bụi tinh thể màu trắng bám dính trong túi ni lông màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Nguyễn Đình T vào ngày 27/3/2025 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Các mẫu giám định đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 túi ni lông bám dính chất bột tinh thể màu trắng.

Xử lý vật chứng thu giữ**:**

- Các vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng:

+ Một phong bì thư viền xanh đỏ, bên trong có 01 (một) túi ni lông màu trắng có ký hiệu M2, được Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An hoàn trả sau khi giám định.

+ 05 que thử ma túy đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Hoàng Thị M, Lê Thị Y, Hoàng Khắc D và Nguyễn Xuân Đ.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 356716119496173 có gắn thẻ sim số 0396978788 thu giữ của Nguyễn Đình T;

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 355060587054367, thu giữ của Lê Thị Y;

+ 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max có số Imei: 357325091020412 thu giữ của Hoàng Thị M;

+ 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, có số Imei: 3520520766167290, có gắn thẻ sim 0946337888, thu giữ của Nguyễn Xuân Đ;

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 37K-577.94 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Xuân Đ.

+ 01 thẻ ATM ngân hàng (BIDV) có số thẻ 511957033592310, trên mặt thẻ có tên "NGUYEN HONG QUAN";

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ bên trên có dòng chữ "555 vip hoa việt";

+ 01 chiếc cốc thủy tinh màu trắng;

+ Các mảnh vỡ đĩa sứ màu trắng có dính tàn than đen.

- Vật chứng được gửi tại kho vật chứng Phòng giao dịch số 14, Kho bạc Nhà nước khu vực X: 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) có số seri: GB 19684859 do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 01/CTr-VKS-KV9 ngày 22/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình T, Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Đ về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Nghệ An giữ nguY quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Đình T, Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Đ về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đình T từ 08 năm 06 tháng tù đến 8 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

- Bị cáo Hoàng Thị M từ 08 năm tù đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

- Bị cáo Lê Thị Y từ 04 năm 06 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

- Bị cáo Hoàng Khắc D từ 04 năm tù đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/3/2025).

- Bị cáo Nguyễn Xuân Đ từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/3/2025).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Trả lại cho anh Nguyễn Hồng Q và chị Lương Thị Hương G các tài sản sau: 01 thẻ ATM ngân hàng (BIDV) có số thẻ 511957033592310, trên mặt thẻ có tên "NGUYEN HONG QUAN"; 01 chiếc bật lửa màu đỏ bên trên có dòng chữ "555 vip hoa việt"; 01 chiếc cốc thủy tinh trong suốt.

- Trả lại cho các bị cáo và chị Nguyễn Thị C các tài sản sau:

+ Trả lại cho bị cáo Lê Thị Y: 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 355060587054367;

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị M: 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max có số Imei: 357325091020412;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị C 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 37K-577.94.

- Tịch thu sung công quỹ các tài sản sau: Tịch thu của Hoàng Khắc D 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng có số seri: GB 19684859 do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành; 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 356716119496173 thu giữ của Nguyễn Đình T; 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, có số Imei: 3520520766167290 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Các mảnh vỡ đĩa sứ màu trắng, có bám dính tàn than đen; 05 que thử ma túy, 01 túi ni lông màu trắng (được niêm phong trong một phong bì thư).

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình T, Hoàng Thị M, Lê Thị Y, Hoàng Khắc D, Nguyễn Xuân Đ không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo nói: Rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa vắng mặt tuy nhiên đã có bản bào chữa của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đình T, Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D, Nguyễn Xuân Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/3/2025, Nguyễn Đình T gọi điện cho Nguyễn Xuân Đ nhờ mua ma túy và được Nguyễn Xuân Đ đồng ý. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân Đ đi taxi đến quán Karaoke "TOP 1 KTV" giao ma túy cho Nguyễn Đình T. Sau khi nhận được ma túy từ Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Đình T đem 02 gói ma túy lên phòng "vip 202 của quán karaoke TOP 1 KTV" để sử dụng. Tại đây, T lấy gói bột ma túy màu vàng MDMA, đổ bột ma túy vào cốc thủy tinh đựng Cocacola lắc đều rồi uống 1 phần, phần còn lại để lên bàn cho người khác cùng uống, đồng thời T lấy 01 viên ma túy MDMA đưa cho Hoàng Thị M sử dụng bằng cách nhai, nuốt trực tiếp. Cùng lúc, Lê Thị Y chuẩn bị thẻ ATM, Hoàng Thị M chuẩn bị đĩa sứ theo sự phân công của Nguyễn Đình T; Hoàng Khắc D lấy ra 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng rồi D và Y cùng nhau cuốn tờ tiền làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Y lấy túi ni lông chứa Ketamine đổ lên đĩa sứ, Y và M thay nhau dùng bật lửa làm nóng đĩa sứ, rồi dùng thẻ ATM cán mịn chất ma túy, kẻ bột ma túy thành từng Đ. Sau đó, T, Y, M, D thay nhau dùng ống hút làm bằng tờ tiền 10.000 đồng để hít ma túy vào mũi. Khoảng 30 phút sau, Hoàng Khắc D có việc nên về trước, còn lại Y, M, T tiếp tục sử dụng ma túy, nghe nhạc, nhảy, hát karaoke đến 02 giờ ngày 27/3/2025 thì bị tổ Công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Nghệ An phối hợp cùng Công an thị trấn K, huyện A, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Trong vụ án này, Nguyễn Đình T có vai trò chủ mưu, phân công, điều hành, chuẩn bị ma túy, bố trí địa điểm, rủ rê người khác sử dụng ma túy; Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D là các đồng phạm giúp sức tích cực trong việc chuẩn bị công cụ, phương tiện để đưa chất ma túy vào cơ thể mình và cơ thể người khác, tổ chức cho nghiều người cùng sử dụng. Tại thời điểm phạm tội, Lê Thị Y và Hoàng Khắc D chưa đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D đã phạm vào "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

Đối với Nguyễn Xuân Đ là người đã cung cấp ma túy cho Nguyễn Đình T sau khi T nhờ mua hộ. Tuy nhiên, Đ không biết được việc T dùng số ma túy mà Đ mua hộ để thực hiện hành vi tổ chức sử dụng nên Đ không đồng phạm với T. Số lượng ma túy mà Đ mua hộ T chứng minh được là 0,11 gam. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma

túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma tuý; gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức, lối sống của chính bản thân từng bị cáo. Đây cũng là nguY nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội nên phải nghiêm trị.

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án với vai trò chủ mưu, khởi xướng, bị cáo có nhân thân xấu; các bị cáo Lê Thị Y, Hoàng Thị M là đồng phạm tích cực, là người thực hành, giúp sức trong suốt quá trình tổ chức sử dụng chất ma túy; Hoàng Khắc D là đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể và thấp hơn các bị cáo khác. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội với vai trò độc lập nên phải chịu trách nhiệm hình sự dựa trên hành vi của chính mình, tương ứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Lê Thị Y, Hoàng Thị M, Hoàng Khắc D, Nguyễn Xuân Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Thị Y có ông ngoại được Nhà nước tặng huân chương; Hoàng Khắc D, Nguyễn Xuân Đ có ông ngoại được Nhà nước tặng huân chương, sau khi phạm tội đã đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Lê Thị Y, Hoàng Khắc D là người chưa thành niên phạm tội.

Việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội là cần thiết để nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe chung đối với toàn xã hội. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc đến vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo để làm căn cứ khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra Nguyễn Xuân Đ khai nhận đã nhờ Nguyễn Văn H, sinh năm: 1992, trú tại: Tổ dân phố 2, xã Anh Sơn, tỉnh Nghệ An mua ma túy. Nhưng quá trình điều tra, Hùng không thừa nhận việc mua ma túy giúp Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho tiến hành đối chất nhưng không có kết quả, các chứng cứ tài liệu khác như cuộc gọi, tin nhắn trên điện thoại liên quan đến vụ việc đều không thu giữ được, nên không đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H có hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Xuân Đ, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Hữu Thành là nhân viên lễ tân, Lương Thị Hương G người đứng tên đăng ký kinh doanh, Nguyễn Hồng Q là người trực tiếp quản lý đối với quán Karaoke Top 1 KTV và cho Lê Thị Y mượn thẻ ATM. Nhưng anh

Thành, chị Giang, anh Quân không biết các bị cáo thuê phòng, mượn thẻ ATM để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Các mảnh vỡ đĩa sứ màu trắng, có bám dính tàn than đen; 05 que thử ma túy, 01 túi ni lông màu trắng là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ ATM ngân hàng (BIDV) có số thẻ 511957033592310, trên mặt thẻ có tên "NGUYEN HONG QUAN"; 01 chiếc bật lửa màu đỏ bên trên có dòng chữ "555 vip hoa việt"; 01 chiếc cốc thủy tinh trong suốt là các vật dụng được các bị cáo dùng để sử dụng ma túy. Các tài sản này thuộc sở hữu của chị Lương Thị Hương G, chị Giang không biết các bị cáo dùng các công cụ này để sử dụng ma túy nên trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 355060587054367, thu giữ của Lê Thị Y; 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max có số Imei: 357325091020412 thu giữ của Hoàng Thị M không liên quan đến đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 356716119496173 có gắn thẻ sim số 0396978788 thu giữ của Nguyễn Đình T; 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, có số Imei: 3520520766167290, có gắn thẻ sim 0946337888, thu giữ của Nguyễn Xuân Đ là phương tiện mà các bị cáo liên lạc phục vụ cho hành vi phạm tội nên tịch thu, hóa giá sung công quỹ.

- 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng có số seri: GB 19684859 do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành thu giữ của Hoàng Khắc D là công cụ mà các bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 37K-577.94 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Xuân Đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, do đó trả lại cho chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). TuY bố: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Hoàng Thị M phạm vào "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị M 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. TuY bố: Các bị cáo Lê Thị Y, Hoàng Khắc D phạm vào "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Y 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 27/3/2025).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc D 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/3/2025).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). TuY bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/3/2025).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hồng Q và chị Lương Thị Hương G các tài sản sau:

+ 01 thẻ ATM ngân hàng (BIDV) có số thẻ 511957033592310, trên mặt thẻ có tên "NGUYEN HONG QUAN";

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ bên trên có dòng chữ "555 vip hoa việt";

+ 01 chiếc cốc thủy tinh trong suốt.

- Trả lại cho các bị cáo và chị Nguyễn Thị C các tài sản sau:

+ Trả lại cho bị cáo Lê Thị Y: 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 355060587054367;

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị M: 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max có số Imei: 357325091020412;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị C 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 37K-577.94.

- Tịch thu sung công quỹ các tài sản sau:

+ Tịch thu hóa giá sung công quỹ: 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax có số Imei: 356716119496173 thu giữ của Nguyễn Đình T;

+ Tịch thu hóa giá sung công quỹ: 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, có số Imei: 3520520766167290 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Các mảnh vỡ đĩa sứ màu trắng, có bám dính tàn than đen; 05 que thử ma túy, 01 túi ni lông màu trắng (được niêm phong trong một phong bì thư).

(Các tài sản, vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Nghệ An tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2025).

- Tịch thu sung công quỹ của Hoàng Khắc D 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng có số seri: GB 19684859 do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành để sung công quỹ Nhà nước *(Được gửi tại kho vật chứng, phòng giao dịch số 14, Kho bạc Nhà nước khu vực X).*

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đình T, Hoàng Thị M, Lê Thị Y, Hoàng Khắc D, Nguyễn Xuân Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 9 – Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CA thị trấn K (Nay là xã Anh Sơn);
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khắc Dân